

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 531/2024/DS-PT
Ngày: 09-9-2024
V/v tranh chấp đòi bồi thường thiệt
hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị
xâm phạm và buộc xin lỗi công khai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phước Hội

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Vĩnh

Ông Đinh Chí Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Hồng Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Thị Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc
thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 306/2024/TLPT- DS ngày 19
tháng 6 năm 2024 về tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm,
uy tín bị xâm phạm và buộc xin lỗi công khai.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2024/DS-ST ngày 15/4/2024 của Tòa án
nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 475/2024/QĐPT-DS ngày 23
tháng 7 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn:

1.1. Nguyễn Diễm C, sinh năm 1996; (Có mặt)

1.2. Nguyễn Văn R, sinh năm 1991; (Có mặt)

Cùng nơi thường trú: Tổ 13, Khóm B, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng
Tháp.

Cùng địa chỉ liên hệ: Số nhà B, đường Đ, phường M, thành phố C, tỉnh
Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Trần Thị Cẩm L, sinh năm 1995; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, Khóm B, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Số G, đường C, Tổ A, Khóm B, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Diễm C1; anh Nguyễn Văn R là nguyên đơn; chị Trần Thị Cẩm L là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Người đại diện hợp pháp của chị C1, anh R trình bày:

Ông Nguyễn Văn N có phần diện tích đất 105m², đất ở đô thị muốn chia cho vợ chồng của hai người con trai ruột là Nguyễn Văn R (vợ là Nguyễn Diễm C) và Nguyễn Văn G (vợ là Trần Thị Cẩm L) nên ông N có phương án phân chia là nếu người nào nhận đất thì phải đưa cho người còn lại số tiền 400.000.000đồng để hoàn tất thủ tục chuyển tên người có quyền sử dụng đất. Sau đó, sự việc diễn ra đúng như thỏa thuận nhưng không hiểu vì sao vào ngày 08/11/2023, chị L đã sử dụng tài khoản facebook mang tên Trần Thị Cẩm L và tài khoản tiktok tên L-beone đăng tải hình ảnh cá nhân của chị C, anh R và ông N ở chế độ công khai, kèm dòng trạng thái có nội dung: Sức mạnh của đồng tiền quá ghê gớm, những gương mặt vì đồng tiền bất chấp tất cả, thà đừng nói cho, cho rồi lật lại bán, bán thì tôi mua, P/s: Đặc biệt nhận đủ tiền mới chịu ký à ghen, rồi vậy là cho dữ chưa. Đồng thời chú thích ngay trên hình ảnh của chị C dòng chữ: “Ôm trọn bạch tiền quá êm”.

Việc chị L tự ý sử dụng hình ảnh cá nhân của chị C, anh R kèm theo những từ ngữ gây hiểu nhầm, bôi nhọ để đăng lên mạng xã hội khiến người thân, bạn bè và nhiều người sử dụng mạng hiểu sai và có dư luận không tốt đã làm cho chị C, anh R phiền lòng, ám ức và gây ảnh hưởng đến uy tín, danh dự và công việc của chị C, anh R.

Nay nguyên đơn yêu cầu chị L phải xin lỗi công khai trên mạng xã hội Facebook bằng tài khoản tên “Trần Thị Cẩm L” và tài khoản tiktok tên “L-beone” đối với chị C và anh R. Yêu cầu chị L bồi thường tổn thất tinh thần cho chị C và anh R với số tiền của mỗi người là 5.400.000đồng (lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng x 03 tháng). Tổng cộng 10.800.000đồng.

Tại phiên tòa, chị N1 là người đại diện hợp pháp của chị C, anh R xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu xin lỗi công khai trên mạng xã hội Facebook bằng tài khoản tên “Trần Thị Cẩm L” và tài khoản tiktok tên “L-beone”, nguyên đơn chỉ yêu cầu chị L bồi thường tổn thất tinh thần cho chị C và anh R với số tiền của mỗi người là 5.400.000đồng (03 tháng lương cơ sở). Tổng cộng 10.800.000đồng.

Lý do: Anh, chị bị tổn thất tinh thần rất khó chứng minh, khi nguyên đơn khởi kiện đã phải lập vi bằng với số tiền 6.000.000đồng, và việc đi kiện tụng gây mất nhiều thời gian, anh R là tài xế xe tải đường dài nhưng phải xin nghỉ để về làm thủ tục ủy quyền gây ảnh hưởng, mất thu nhập từ tiền lương.

Đối với chứng cứ do chị L cung cấp gồm đoạn video lưu trữ trong USB ghi lại hình ảnh và lời nói của người phụ nữ kèm theo bản tường trình nội dung lời nói của người này tại đoạn video và bản in hình ảnh chụp từ trang facebook “Chau Nguyen” thì chị N1 xác định tài khoản facebook tên “Chau Nguyen” là của chị C và người trong đoạn video và người trong bản in hình ảnh chụp từ trang facebook tên “Chau Nguyen” chính là chị C. Tuy nhiên, các dòng trạng thái mà chị C đăng trên facebook và lời nói trong đoạn video xuất hiện trước ngày Tòa án hòa giải chứ không phải sau khi Tòa án hòa giải chị C mới đăng trên mạng xã hội, chị C cũng không có nêu tên ai và cũng không có xúc phạm chị L nên không đồng ý với lời trình bày và yêu cầu của chị L.

- Bị đơn Trần Thị Cẩm L trình bày:

Chị cũng đã đăng thông tin xin lỗi chị C và anh R trên trang facebook “Trần Thị Cẩm L” mới tạo ngày 26/3/2024, do trang facebook “Trần Thị Cẩm L” trước đây đã bị mất (bị hack).

Chị L không có tài khoản tiktok tên L-beone như nguyên đơn khởi kiện, nhưng để có thiện chí xin lỗi thì chị L tạo tài khoản tiktok theo yêu cầu của nguyên đơn tên L-beone vào ngày 26/3/2024 để xin lỗi với nội dung như đã đăng trên trang facebook tên “Trần Thị Cẩm L”.

Đối với yêu cầu bồi thường cho chị C và anh R mỗi người 5.400.000đồng, chị L không đồng ý do chị L không có tiền, chị L hiện đang làm nội trợ, không có tạo ra thu nhập và chị L không có xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của chị C và anh R nên không có trách nhiệm bồi thường.

Việc chị L chụp ảnh của chị C, anh R và cha chồng của chị L để đăng lên mạng xã hội không có mục đích xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của ai cả, chị L chỉ muốn nhấn mạnh việc cha chồng có cho vợ chồng chị L phần đất có các cạnh ngang 5m, 3.99m và dài 21,05m, diện tích 105m², với điều kiện vợ chồng chị L phải thanh toán lại cho cha chồng số tiền 400.000.000đồng thì mới làm thủ tục sang tên. Khi làm thủ tục công chứng hợp đồng tại Phòng công chứng thì vợ chồng chị L có giao cho cha chồng số tiền 400.000.000đồng mà không làm biên bản giao nhận, sau đó chị C lại nhiều lần nói rằng nếu sau này cha chồng mất thì chị C sẽ khởi kiện yêu cầu chia đất mặc dù vợ chồng chị L đã được đứng tên quyền sử dụng đất.

Khi Tòa án đang giải quyết vụ án thì ngày 18/3/2024 chị C livestream trực tiếp, đăng tin trên trang tiktok và facebook có nội dung lăng mạ, xỉ nhục, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị L như: Loại người xấu xa thì cái nhân cách thối tha có

xịt nước hoa cũng không hết nhục...sao lúc nó bôi nhọ danh dự của ba ... không kêu nó im miệng ... lại, để giờ Tòa án mời thì ... điện thoại cầu cứu...đã gây ảnh hưởng đến tâm lý cũng như việc kinh doanh của chị L.

Tại phiên tòa, chị L yêu cầu buộc chị Nguyễn Diễm C xin lỗi chị L công khai trên mạng xã hội trang tiktok tên @cherynguyen178 và tài khoản facebook tên Chau N2, buộc Nguyễn Diễm C bồi thường tổn thất tinh thần do hệ quả của việc xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín là 5.400.000đồng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2024/DS-ST ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố C tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Diễm C và Nguyễn Văn R.

Buộc chị Trần Thị Cẩm L phải bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần cho chị Nguyễn Diễm C là 1.800.000đồng.

Buộc chị Trần Thị Cẩm L phải bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần cho anh Nguyễn Văn R là 1.800.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R về việc buộc chị Trần Thị Cẩm L phải bồi thường cho chị C và anh R số tiền cho mỗi người là 3.600.000đồng.

3. Đình chỉ xét xử sơ thẩm đối với yêu cầu của chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R về việc buộc chị Trần Thị Cẩm L xin lỗi công khai trên mạng xã hội Facebook bằng tài khoản tên “Trần Thị Cẩm L” và tài khoản tiktok tên “L-beone”.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R được miễn án phí.

Chị Trần Thị Cẩm L phải chịu án phí là 300.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo và thời hạn theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/4/2024 chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R không đồng ý mức bồi thường thiệt hại như án sơ thẩm tuyên.

- Ngày 17/4/2024 chị Trần Thị Cẩm L có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, chị không đồng ý bồi thường thiệt hại như án sơ thẩm tuyên.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

Chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R vẫn giữ yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị Trần Thị Cẩm L đã được triệu tập lần thứ 2 hợp lệ nhưng chị không đến dự phiên tòa, việc chị Trần Thị Cẩm L không đến phiên tòa là chị đã từ bỏ quyền kháng cáo của chị.

- Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm chị Trần Thị Cẩm L đã được triệu tập lần thứ 2 hợp lệ nhưng chị Trần Thị Cẩm L không đến dự phiên tòa, việc chị L không đến dự phiên tòa là chị Trần Thị Cẩm L đã từ bỏ quyền kháng cáo của chị, nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi án sơ thẩm xử, chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R có đơn kháng cáo. Xét yêu cầu kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên nhân dẫn đến tranh chấp xuất phát từ việc phân chia đất đai trong gia đình, lẽ ra các thành viên trong gia đình phải ngồi lại để cùng nhau bàn bạc thống nhất trong việc phân chia đất đai, đảm bảo tính hài hòa, nhưng các bên lại không làm được việc này, trái lại các bên lại có những lời lẽ thiếu tôn trọng nhau, nên dẫn đến việc chị L lại có hành vi tự ý sử dụng hình ảnh cá nhân của người khác, cụ thể là hình ảnh của chị C, anh R và cha chồng của chị L để đăng lên mạng xã hội kèm theo những nội dung, lời lẽ thiếu tôn trọng gây ảnh hưởng đến uy tín, danh dự ...vv...để những người tham gia mạng xã hội hưởng ứng và bình luận theo nội dung đã đưa gây ra cảm xúc tiêu cực, ảnh hưởng, tác động đến tâm lý của người bị đăng hình ảnh là chị C và anh R.

Tuy chị L không ghi cụ thể tên tuổi, nhưng việc đăng hình ảnh có ghi chú trực tiếp trên hình ảnh về mối quan hệ giữa chị L với chị C, anh R, làm người xem và những người thân quen đều xác định được nội dung người chị L đang muốn nói là ai và theo Pháp luật quy định: “ đối với danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ” việc chị L sử dụng hình ảnh của cá nhân người khác phải có sự đồng ý của người đó, nhưng chị lại tự ý sử dụng hình ảnh cá nhân của chị C, anh R đăng lên mạng xã hội kèm theo những nội dung, lời lẽ

thiếu tôn trọng gây ảnh hưởng xấu đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của chị C, anh R là hành vi trái pháp luật được quy định tại Điều 32, Điều 34 của Bộ luật Dân sự. Do đó, án sơ thẩm xét về tính chất, mức độ ảnh hưởng đến tinh thần của chị C, anh R bị xâm phạm do chị L gây ra và buộc chị L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại là phù hợp pháp luật.

[2] Việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu chị Cẩm L phải xin lỗi công khai đối với chị C, anh R, nên án sơ thẩm đình chỉ là có căn cứ.

[3] Đối với yêu cầu phản tố của chị L yêu cầu chị C xin lỗi công khai trên mạng xã hội và buộc chị C phải bồi thường tổn thất tinh thần do xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm. Đối với yêu cầu này, án sơ thẩm cũng đã tách ra, nếu sau này chị L có yêu cầu thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

Tại phiên tòa, chị L đã được triệu tập lần thứ 2 hợp lệ nhưng chị không đến dự phiên tòa, việc chị L không đến phiên tòa là chị đã từ bỏ quyền kháng cáo của chị. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của chị L. Bản án sơ thẩm đối với chị L có hiệu lực pháp luật.

Từ những phân tích trên, xét yêu cầu kháng cáo của chị C, anh R là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị C, anh R, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm, nên chị C, anh R được miễn tiền án phí phúc thẩm (có đơn xin miễn). Chị L phải nộp tiền án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của chị Trần Thị Cẩm L. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

Các phần khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 308, khoản 1 Điều 148; Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 32; Điều 34; Điều 584; Điều 585; Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1; Điều 12; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của chị Trần Thị Cẩm L.

2. Không chấp nhận đơn kháng cáo của chị Nguyễn Diễm C, anh Nguyễn Văn R.

3. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 38/2024/DS-ST ngày 15/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố C.

4. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Diễm C và Nguyễn Văn R.

Buộc chị Trần Thị Cẩm L phải bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần cho chị Nguyễn Diễm C là 1.800.000 đồng.

Buộc chị Trần Thị Cẩm L phải bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần cho anh Nguyễn Văn R là 1.800.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R về việc buộc chị Trần Thị Cẩm L phải bồi thường cho chị C và anh R số tiền cho mỗi người là 3.600.000đồng.

6. Đình chỉ xét xử sơ thẩm đối với yêu cầu của chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R về việc buộc chị Trần Thị Cẩm L xin lỗi công khai trên mạng xã hội Facebook bằng tài khoản tên “Trần Thị Cẩm L” và tài khoản tiktok tên “L-beone”.

7. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Diễm C và anh Nguyễn Văn R được miễn án phí.

Chị Trần Thị Cẩm L phải chịu án phí là 300.000 đồng.

6. Về án phí phúc thẩm:

Miễn tiền án phí phúc thẩm cho chị Nguyễn Diễm C, anh Nguyễn Văn R.

Chị Trần Thị Cẩm L phải chịu 300.000đ tiền án phí phúc thẩm, được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí kháng cáo theo biên lai thu số 0009695, ngày 25/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C;
- TAND thành phố C;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Phước Hội